

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với
Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố trong công tác nội chính,
phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quy định số 329-QĐ/TW, ngày 13/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;
- Căn cứ Quy định số 255-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (sau hợp nhất), nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quyết định số 1797-QĐ/TU, ngày 21/3/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Căn cứ Quyết định số 07-QĐ/TU, ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 03-QC/ĐU, ngày 29/7/2025 của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2025 - 2030;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 20-QC/BNCTU, ngày 22/7/2025 của Ban Nội chính Thành ủy;
- Xét đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố,

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp, như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố (gọi tắt là hai bên) phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp giữa hai bên tuân thủ sự chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, chủ trương chỉ đạo của Ban Nội chính Trung ương và Đảng ủy Quốc hội trên cơ sở thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Hoạt động phối hợp bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên; tích cực, chủ động hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

3. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai bên được thực hiện, quản lý theo đúng chế độ bảo mật thông tin, tài liệu và các quy định khác của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố những chủ trương, giải pháp, đề án, chương trình kiểm tra, giám sát liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

2. Tổ chức việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

3. Thẩm định hoặc tham gia ý kiến đối với các đề án, báo cáo có liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp trước khi ban hành hoặc trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường

trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố ban hành.

4. Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc chức năng, nhiệm vụ của hai cơ quan và nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao. Phối hợp trong việc tổ chức hoạt động giám sát đối với tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp. Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khi một trong hai bên đề nghị.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp, về các vụ án, vụ việc theo quy định của Trung ương, Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố.

6. Nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các cuộc họp, tọa đàm, tập huấn nghiệp vụ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

7. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ban Nội chính Thành ủy

a) Khi thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quy định tại Điều 3 Quy chế này hoặc thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao, nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố thì đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Trao đổi với Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố những thông tin mà Ban Nội chính Thành ủy nắm được:

- Tình hình liên quan việc chấp hành pháp luật và những thông tin, tài liệu, vấn đề cần tập trung giám sát, chất vấn trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tình hình và kết quả giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập, dấu hiệu vi phạm trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; các văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân cấp

xã có dấu hiệu trái pháp luật được phát hiện qua công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố, đến hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp liên quan trách nhiệm của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố.

d) Tham gia ý kiến vào các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy chế, quy định, phương án, kế hoạch, báo cáo thẩm tra... của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố.

đ) Phối hợp tham gia các hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban Hội đồng nhân dân thành phố theo đề nghị của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố

a) Phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quy định tại Điều 3 Quy chế này hoặc thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

b) Trao đổi với Ban Nội chính Thành ủy những thông tin sau:

- Tình hình liên quan đến hoạt động giám sát, phản ánh của cử tri; tình hình và kết quả giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khi Ban Nội chính Thành ủy có yêu cầu cần nghiên cứu để tham mưu phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và tham mưu giúp đồng chí Bí thư Thành ủy tiếp công dân.

- Thông tin, tài liệu khác cần thiết để Ban Nội chính Thành ủy nghiên cứu phục vụ yêu cầu chỉ đạo của Thường trực Thành ủy và Ban Nội chính Trung ương.

c) Trao đổi, cung cấp thông tin về hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban của Hội đồng nhân dân thành phố có liên quan

đền lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; đồng thời gửi chương trình, kế hoạch giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban của Hội đồng nhân dân thành phố sau khi ban hành.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy hướng dẫn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trách nhiệm của Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố.

đ) Tham gia ý kiến vào dự thảo các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định, phương án, kế hoạch, báo cáo... của Thành ủy về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

e) Nghiên cứu, xem xét chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các ban Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức hoạt động giám sát trong lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

g) Tạo điều kiện thuận lợi, bảo đảm để cán bộ, chuyên viên Ban Nội chính Thành ủy được phân công theo dõi Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố được dự các hội nghị, cuộc họp theo Quy chế làm việc của Thành ủy; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm có liên quan nội dung Quy chế này.

3. Ngoài những nội dung phối hợp nêu trên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, khi có nội dung khác cần phối hợp, lãnh đạo hai bên trao đổi, phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên. Việc trao đổi thông tin phải đảm bảo bí mật, kịp thời, chính xác.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Cử cán bộ phối hợp: khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, bên yêu cầu chủ động gửi văn bản đề nghị bên được yêu cầu cử cán bộ tham gia. Bên được yêu cầu trả lời bằng văn bản cử cán bộ, công chức khi nhận được yêu cầu.

2. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, tham gia ý kiến

a) Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, hai bên trao đổi, cung cấp cho nhau những thông tin, tài liệu có liên quan đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; nếu có vấn đề phát sinh thì thông báo kịp thời để bên kia phối hợp thực hiện hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

b) Khi cần thiết lấy ý kiến tham gia, bên có yêu cầu chủ động gửi văn bản

kèm theo tài liệu liên quan cho bên được yêu cầu. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản và tài liệu, bên được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản cho bên yêu cầu; nếu quá thời gian nêu trên mà không có ý kiến trả lời thì được coi như nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề được lấy ý kiến. Trường hợp phức tạp, cần phải có thêm thời gian, bên được yêu cầu phải thông báo bằng văn bản cho bên yêu cầu biết trước khi hết thời hạn. Đối với những vấn đề cần lấy ý kiến tham gia gấp, đột xuất hai bên có phương thức trao đổi riêng từng trường hợp cụ thể và bảo đảm chế độ mật theo quy định.

3. Phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát: khi có yêu cầu tổ chức hoặc phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát, bên có yêu cầu chủ động gửi văn bản đề nghị. Bên được yêu cầu nghiên cứu, có văn bản trao đổi cụ thể với bên yêu cầu.

4. Tổ chức các cuộc họp

a) Đối với những vấn đề quan trọng hoặc phức tạp cần trực tiếp trao đổi, thảo luận, thống nhất thì bên có yêu cầu chủ trì tổ chức họp đại diện hai bên trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; bên yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu cho bên được yêu cầu trước 5 ngày làm việc để phục vụ cuộc họp. Bên được yêu cầu cử người dự họp đúng thành phần; ý kiến phát biểu của người dự họp được coi là ý kiến của bên được yêu cầu.

b) Nếu hai bên còn có ý kiến khác nhau thì bên yêu cầu báo cáo đầy đủ bằng văn bản các ý kiến đó để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Trường hợp cấp bách, hai bên có thể trực tiếp trao đổi hoặc thông tin qua hình thức khác bảo đảm kịp thời trao đổi những vấn đề nảy sinh để thống nhất phối hợp hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết, song phải đảm bảo các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước.

6. Căn cứ vào từng nội dung, Ban Nội chính Thành ủy và các ban của Hội đồng nhân dân thành phố có thể phối hợp trực tiếp với nhau. Các văn bản phối hợp được gửi Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố để biết.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đồng chí Trưởng Ban Nội chính Thành ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế.

2. Ban Nội chính Thành ủy phân công đồng chí Phó Trưởng ban phụ trách theo dõi công tác các cơ quan nội chính và cải cách tư pháp; Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố phân công đồng chí Ủy viên Đảng ủy là Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố làm đầu mối phối hợp thực hiện Quy chế này.

Điều 7. Chế độ giao ban và báo cáo

1. Định kỳ hoặc khi cần thiết, hai bên tổ chức giao ban luân phiên để đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, bàn kế hoạch, biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

2. Bên chủ trì họp giao ban chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần giao ban và tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy.

Điều 8.

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Ban Nội chính Thành ủy, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố, các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; định kỳ sơ kết việc thực hiện với hình thức phù hợp.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc cần kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Quốc hội (để báo cáo),
- Ban Nội chính Trung ương (để báo cáo),
- Ban Nội chính Thành ủy, Đảng ủy HĐND thành phố (để thực hiện),
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy ban kiểm tra Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Tiến Châu